

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN DU HỌC TOÀN CẦU FASTGO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty vì t b ng ti ng Vi t: CÔNG TY C PH N TƯ V N DU H C TOÀN C U FASTGO

Tên công ty vì t b ng ti ng nư c ngoài: FASTGO GLOBAL STUDY ABROAD CONSULTING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty vì t t t: FASTGO GLOBAL STUDY ABROAD CONSULTING JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110854188

3. Ngày thành lập: 04/10/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Va03B-6 Villa Hoàng Thành, Khu Đô Th M i M Lao, T 12, Phư ng M Lao, Qu n Hà Đông, Thành ph Hà N i, Vi t Nam

Đi n tho i: 0344.662.733

Fax:

Email: linhchuong90@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	D ch v h tr giáo d c Chi ti t: Tư v n giáo d c, D ch v đư a ra ý ki n hư ng d n v giáo d c, D ch v tư v n du h c	8560(Chính)
2.	Đ i lý, môi gi i, đ u giá hàng hóa (Lo i tr : đ u giá hàng hóa)	4610
3.	Bán buôn đ dùng khác cho gia đình Chi ti t: - Bán buôn dư c ph m và d ng c y t - Bán buôn sách, báo, t p chí, văn phòng ph m - Bán buôn đ dùng khác cho gia đình chưa đư c phân vào đầu	4649
4.	Bán buôn máy vi tính, thi t b ngo i vi và ph n m m (Không bao g m ho t đ ng đ u giá tài s n)	4651
5.	Bán buôn v t li u, thi t b l p đ t khác trong xây d ng Chi ti t: - Bán buôn tre, n a, g cây và g ch bi n - Bán buôn xi măng - Bán buôn g ch xây, ngói, đá, cát, s i - Bán buôn kính xây d ng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn g ch p lát và thi t b v sinh - Bán buôn đ ngũ kim - Bán buôn ng n i, kh p n i và chi ti t l p ghép khác; - Bán buôn thi t b l p đ t v sinh như: ng, ng d n, kh p n i, vòi, cút ch T, ng cao su;	4663

6.	Bán buôn t ng h p (Lo i tr nh ng lo i mà Nhà nư c c m)	4690
7.	Bán l máy vi tính, thi t b ngo i vi, ph n m m và thi t b vi n thông trong các c a hàng chuyên doanh	4741
8.	Bán l đ ngũ kim, sơn, kính và thi t b l p đ t khác trong xây d ng trong các c a hàng chuyên doanh Chi ti t: - Bán l đ ngũ kim trong các c a hàng chuyên doanh - Bán l sơn, màu, véc ni trong các c a hàng chuyên doanh - Bán l kính xây d ng trong các c a hàng chuyên doanh - Bán l xi măng, g ch xây, ngói, đá, cát s i, s t thép và v t li u xây d ng khác trong các c a hàng chuyên doanh - Bán l g ch p lát, thi t b v sinh trong các c a hàng chuyên doanh - Bán l thi t b l p đ t khác trong xây d ng trong các c a hàng chuyên doanh	4752
9.	Bán l sách, báo, t p chí văn phòng ph m trong các c a hàng chuyên doanh	4761
10.	Bán l thu c, d ng c y t , m ph m và v t ph m v sinh trong các c a hàng chuyên doanh Chi ti t: - Bán l dư c ph m, d ng c y t trong các c a hàng chuyên doanh - Bán l nư c hoa, m ph m và v t ph m v sinh trong các c a hàng chuyên doanh - Bán thu c đông y, bán thu c nam trong các c a hàng chuyên doanh	4772
11.	Bán l thi t b gia đình khác lưu đ ng ho c t i ch Chi ti t: - Bán l đ ngũ kim, sơn, kính và thi t b l p đ t khác trong xây d ng lưu đ ng ho c t i ch - Bán l đ đi n gia đ ng, giư ng, t , bàn, gh và đ n i th t trưng t , đèn và b đèn đi n, đ dùng gia đình khác chưa đư c phân vào đầu lưu đ ng ho c t i ch	4784
12.	Nhà hàng và các d ch v ăn u ng ph c v lưu đ ng Chi ti t: - Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn u ng (tr c a hàng ăn u ng thu c chu i c a hàng ăn nhanh)	5610
13.	D ch v ăn u ng khác Chi ti t: Cung c p su t ăn theo h p đ ng; ho t đ ng c a các căng tin và hàng ăn t ph c v ; Cung c p d ch v ăn u ng nh (Th c ăn nhanh)	5629
14.	D ch v ph c v đ u ng Chi ti t: - Quán cà phê, gi i khát - D ch v ph c v đ u ng khác (tr kinh doanh quán bar và quán gi i khát có khiêu vũ)	5630

15.	Xu t b n ph n m m	5820
16.	L p trình máy vi tính	6201
17.	Ho t đ ng d ch v công ngh thông tin và d ch v khác liên quan đ n máy vi tính Chi ti t: Kh c ph c các s c máy vi tính và cài đ t ph n m m	6209
18.	X lý d li u, cho thuê và các ho t đ ng liên quan	6311
19.	Ho t đ ng h tr d ch v tài chính chưa đư c phân vào đâu Chi ti t: Ho t đ ng tư v n đ u tư (không bao g m tư v n pháp lu t, tài chính, k toán, ki m toán, thu và ch ng khoán)	6619
20.	Tư v n, môi gi i, đ u giá b t đ ng s n, đ u giá quy n s d ng đ t Chi ti t: - D ch v môi gi i b t đ ng s n - D ch v tư v n b t đ ng s n	6820
21.	Ho t đ ng tư v n qu n lý (không bao g m tư v n pháp lu t, tài chính, k toán, ki m toán, thu và ch ng khoán)	7020
22.	Qu ng cáo (Doanh nghi p không đư c th c hi n qu ng cáo thu c lá và rư u; không đư c th c hi n ho t đ ng in n và phát hành các n ph m)	7310
23.	Nghiên c u th trư ng và thăm dò dư lu n (Tr các lo i thông tin Nhà nư c c m và d ch v đi u tra)	7320
24.	T ch c gi i thi u và xúc ti n thương m i	8230
25.	Ho t đ ng d ch v h tr kinh doanh khác còn l i chưa đư c phân vào đâu Chi ti t: - D ch v t c ký công c ng; - Đ a ch mã v ch; - D ch v s p x p thư; - Xu t nh p kh u các m t hàng công ty kinh doanh; - y thác và nh n y thác xu t kh u, nh p kh u hàng hóa; - Tư v n xu t nh p kh u hàng hóa công ty kinh doanh; - D ch v ch ng th c ch ký đi n t . -D ch v đăng ký mã v ch, d ch v tra c u mã v ch, tra c u thông tin hàng hóa (tr pháp lý) Lo i tr : - D ch v l y l i tài s n; D ch v báo cáo tòa án ho c ghi t c ký; Ho t đ ng đ u giá đ c l p	8299
26.	Giáo d c nhà tr	8511
27.	Giáo d c m u giáo	8512
28.	Giáo d c ti u h c	8521
29.	Giáo d c trung h c cơ s	8522
30.	Giáo d c trung h c ph thông	8523
31.	Đào t o sơ c p	8531
32.	Đào t o trung c p	8532
33.	Đào t o cao đ ng	8533

34.	Đào t o đ i h c	8541
35.	Đào t o th c s	8542
36.	Đào t o ti n s	8543
37.	Giáo d c th thao và gi i trí Chi ti t: - D y các môn th thao - D y th thao - D y th d c - D y võ thu t	8551
38.	Giáo d c khác chưa đư c phân vào đầu Chi ti t: -Giáo d c không xác đ nh theo c p đ t i các trung tâm đào t o b i dư ng; - Các d ch v d y kèm (gia sư); - Giáo d c d b ; - Các trung tâm d y h c có các khoá h c dành cho h c sinh y u kém; - Các khoá d y v phê bình, đánh giá chuyên môn; - D y ngo i ng và d y k năng đàm tho i; - D y đ c nhanh; - D y lái xe cho nh ng ngư i không hành ngh lái xe; - Đào t o t v ; - Đào t o v s s ng; - Đào t o k năng nói trư c công chúng; - D y máy tính. (Không bao g m d y v tôn giáo, các trư ng c a các t ch c Đ ng, đoàn th)	8559

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

M nh giá c ph n:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TRẦN THU	CH A6-B (Ch11b) Tầng 15 Westa, KĐT M Lao, Phường M Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	40,000	0240840000 11	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	40,000		
2	CAO THANH HÙNG	P312-N4Cd KĐT TH-NC, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	40,000	0400820001 14	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	40,000		

3	NGUYỄN THƯ TRÀ	Cố Thăng Long Victory, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	024090000248
			Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	
			Cổ phần ưu đãi biên giới	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi đặc biệt	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TRẦN THƯ
Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/06/1984
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý cá nhân: 024084000011

Ngày cấp: 08/05/2024
Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: CH A6-B (Ch11b) Tầng 15 Westa, KĐT Mỗ Lao, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: CH A6-B (Ch11b) Tầng 15 Westa, KĐT Mỗ Lao, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội